

Số: 01

Ngày 03/01/2023

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

- Một số quy định mới về việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính.
- Năm 2030, phấn đấu xóa bỏ 100% phòng học nhờ, phòng học tạm.
- Tài nguyên nước phải được quản lý, sử dụng, phát triển bền vững.
- Thông tấn xã Việt Nam chủ động công tác thông tin, tuyên truyền, phản ánh trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023.
- Tháng 9/2023, triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin cho thiết bị camera giám sát.
- Mức thu lệ phí đăng ký cư trú của công dân Việt Nam từ 05/02/2023.
- 04 hình thức nộp các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính.
- Hướng dẫn phòng bệnh do vi rút Adeno ở trẻ em.
- Những điểm mới về nâng bậc lương của TTXVN.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

- Tại TTXVN, trong khi thực hiện nhiệm vụ, các Phó Tổng Giám đốc có ý kiến khác nhau thì giải quyết như thế nào?
- Đồng chí nào được phân công là Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật TTXVN?
- Điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn của viên chức và người lao động hợp đồng TTXVN?
- Các thành tích được xét nâng bậc lương trước thời hạn 03 tháng của viên chức và người lao động hợp đồng TTXVN?

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. MỘT SỐ QUY ĐỊNH MỚI VỀ VIỆC NỘP, XUẤT TRÌNH SỔ HỘ KHẨU, SỔ TẠM TRÚ GIẤY KHI THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Kể từ ngày 01/01/2023, các thủ tục hành chính, dịch vụ công có yêu cầu nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy được thay thế bằng việc khai thác, sử dụng thông tin về cư trú. Điều này được quy định tại Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 21/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

Cụ thể, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP bỏ quy định về việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, chủ yếu thuộc nhiều lĩnh vực như: việc làm, bảo hiểm y tế, giáo dục, y tế, đất đai, thuế, nhà ở, nhà ở xã hội, điện lực, nuôi con nuôi... Cơ quan có thẩm quyền, cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân được giao trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phải khai thác, sử dụng thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Các loại giấy tờ có giá trị chứng minh về cư trú bao gồm: Thẻ

Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Giấy xác nhận thông tin về cư trú, Giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Theo đó, việc khai thác, sử dụng thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư có 04 phương thức thực hiện, gồm: Tra cứu, khai thác thông tin cá nhân qua chức năng của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh đã được kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia; tra cứu thông tin cá nhân thông qua tài khoản định danh điện tử của công dân được hiển thị trong ứng dụng VneID; sử dụng thiết bị đầu đọc đã được kết nối trực tuyến với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bao gồm thiết bị đọc mã QRCode hoặc thiết bị đọc chip trên thẻ Căn cước công dân gắn chip; các phương thức khai thác khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Trường hợp không thể khai thác được thông tin cư trú của công dân theo các phương thức trên thì cơ quan có thẩm quyền, cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân được giao trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công có thể yêu cầu công dân nộp bản sao hoặc xuất trình một trong

các giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú.

2. NĂM 2030, PHÂN ĐẤU XÓA BỎ 100% PHÒNG HỌC NHỜ, PHÒNG HỌC TẠM

Đây là một trong những mục tiêu được Thủ tướng Chính phủ đặt ra tại Quyết định số 1609/QĐ-TTg ngày 26/12/2022 phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2022-2030” (sau đây gọi tắt là Chương trình).

Chương trình nhằm hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn, tăng cơ hội của trẻ em được tiếp cận giáo dục mầm non có chất lượng, trên cơ sở phân đầu bảo đảm các điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất trường, lớp học; bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục, góp phần rút ngắn khoảng cách phát triển giữa các vùng miền; góp phần xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế, xã hội; bảo tồn và phát huy bền vững các giá trị văn hóa cho vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

Cụ thể, hằng năm, 100% trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non vùng khó khăn được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện vùng miền, dân tộc và đặc điểm riêng. Đến năm 2025, có ít nhất 20% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ và 90% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo vùng khó khăn được đến cơ sở giáo dục mầm non, trong đó có 30% trẻ

em trong các cơ sở giáo dục mầm non được tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ phù hợp theo độ tuổi; có ít nhất 50% các tỉnh tập trung đông trẻ em người dân tộc thiểu số có mô hình về tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ; bồi dưỡng 30% giáo viên biết sử dụng tiếng mẹ đẻ của trẻ. Đến năm 2030, có ít nhất 25% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ và 95% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo vùng khó khăn được đến cơ sở giáo dục mầm non, trong đó có 60% trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non được tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ phù hợp theo độ tuổi; có ít nhất 80% các tỉnh tập trung đông trẻ em người dân tộc thiểu số có mô hình về tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ; bồi dưỡng 60% giáo viên biết sử dụng tiếng mẹ đẻ của trẻ; phân đầu bảo đảm định mức giáo viên/nhóm, lớp theo quy định. Bên cạnh đó, phân đầu đến năm 2030, xóa bỏ 100% phòng học nhờ, phòng học tạm; xây mới trường học theo dự báo quy hoạch mạng lưới trường lớp mầm non của các địa phương; bổ sung đủ bộ đồ chơi ngoài trời, bộ đồ chơi trong lớp cho trường học mới và phòng học mới do tăng quy mô.

Để đạt được những mục tiêu trên, Thủ tướng Chính phủ đã đặt ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể như: hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn; nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên,

cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non vùng khó khăn, bồi dưỡng đội ngũ công tác viên hỗ trợ ngôn ngữ; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất; triển khai chương trình giáo dục mầm non phù hợp với vùng khó khăn, phù hợp với đặc điểm tiếp nhận và văn hóa, ngôn ngữ mẹ đẻ của trẻ em; huy động nguồn lực từ xã hội, cộng đồng, tăng cường công tác phối hợp liên ngành, đẩy mạnh hợp tác quốc tế; tuyên truyền, nâng cao nhận thức về Chương trình.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

3. TÀI NGUYÊN NƯỚC PHẢI ĐƯỢC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG, PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Ngày 27/12/2022, Phó Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 1622/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2025. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Quyết định nêu rõ quan điểm tài nguyên nước phải được quản lý, sử dụng, phát triển bền vững, tổng hợp, thống nhất theo lưu vực sông, liên vùng, liên tỉnh và được tiếp cận theo nguyên tắc thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; mọi nhu cầu sử dụng nước cho phát triển kinh tế - xã hội phải phù hợp với chức năng và khả năng đáp ứng của nguồn nước, nhằm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, công bằng, hợp lý, đa mục tiêu, bảo vệ môi trường, hệ sinh thái thủy sinh,

thích ứng với biến đổi khí hậu và đảm bảo an ninh nguồn nước quốc gia. Quy hoạch tài nguyên nước ưu tiên đảm bảo cấp nước cho sinh hoạt, ổn định xã hội, xóa đói giảm nghèo, hài hòa với yêu cầu phát triển của từng ngành, từng địa phương và cộng đồng...

Mục tiêu đến năm 2025, 100% lưu vực sông lớn, quan trọng có quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh. Đến năm 2030, điều hòa, phân phối tài nguyên nước công bằng, hợp lý giữa các ngành, địa phương, các đối tượng khai thác, sử dụng nước theo quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, đảm bảo chiến lược phát triển kinh tế, an sinh xã hội. Đảm bảo nguồn nước góp phần nâng tỷ lệ sử dụng nước sạch cho mục đích sinh hoạt của dân cư đô thị đạt 95%-100% và 65% dân số nông thôn được sử dụng nước sạch. Kiểm soát cơ bản 90% các hoạt động khai thác, sử dụng nước; nâng cao hiệu quả, năng lực khai thác, sử dụng nước và giảm tối đa thất thoát nước trong hệ thống các công trình thủy lợi; giảm tỷ lệ thất thoát nước trong hoạt động cấp nước xuống 10%...

Việc phân phối nguồn nước phải bảo đảm linh hoạt, công bằng, hiệu quả, hợp lý giữa các đối tượng khai thác, sử dụng nước trên các vùng, lưu vực sông trên cơ sở hiện trạng, chức năng nguồn nước, yêu cầu duy trì dòng chảy tối thiểu, ngưỡng khai thác nước dưới đất và khả năng đáp

ứng của nguồn nước nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước đến năm 2030 khoảng 122,5 tỷ m³/năm, đến năm 2050 khoảng 131,7 tỷ m³/năm. Trong mọi trường hợp, ưu tiên đảm bảo cấp nước cho sinh hoạt. Trong điều kiện bình thường thực hiện phân phối đáp ứng nhu cầu sử dụng nước cho các ngành theo nhu cầu đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả nguồn nước.

4. THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM CHỦ ĐỘNG CÔNG TÁC THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN, PHẢN ÁNH TRONG DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN QUÝ MÃO 2023

Ngày 23/12/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 22/CT-TTg về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm.

Cụ thể, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương: Cập nhật kịp thời thông tin thị trường, giá hàng hóa, nhất là giá các mặt hàng thiết yếu phục vụ người dân trong dịp Tết; thông tin về an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường; tình hình dịch bệnh trong và ngoài nước; kịp thời thông báo diễn biến thời tiết, cảnh báo thiên tai ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống; cập nhật tình hình giao thông, vận tải, phương tiện vận chuyển hàng hóa và phục vụ người

dân trong các ngày trước và sau Tết; chủ động tuyên truyền về các thành tựu của đất nước, các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân, hoạt động văn hóa, thể thao, lễ hội trong dịp Tết.

Bên cạnh đó, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tăng cường công tác điều tiết, tổ chức quản lý chặt chẽ hoạt động vận tải, phục vụ nhu cầu đi lại của người dân dịp Tết Nguyên đán, không để xảy ra tình trạng người dân chậm về quê ăn Tết do không có phương tiện vận chuyển; tăng cường kiểm tra việc thực hiện kê khai giá cước, niêm yết giá cước vận tải, giá vé tàu, vé xe theo quy định; tổ chức vận chuyển hàng hóa thông suốt trước, trong và sau dịp Tết, đặc biệt là các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biển đảo... Bộ Giao thông Vận tải chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tăng cường công tác điều tiết, tổ chức quản lý chặt chẽ hoạt động vận tải, phục vụ nhu cầu đi lại của người dân dịp Tết Nguyên đán, không để xảy ra tình trạng người dân chậm về quê ăn Tết do không có phương tiện vận chuyển...

5. THÁNG 9/2023, TRIỂN KHAI PHƯƠNG ÁN BẢO ĐẢM AN TOÀN HỆ THỐNG THÔNG TIN CHO THIẾT BỊ CAMERA GIÁM SÁT

Hiện nay, hàng triệu camera giám sát dựa trên nền tảng giao thức mạng

đang được triển khai và sử dụng phổ biến. Phần lớn các thiết bị này chưa được quản lý nên tiềm ẩn nhiều nguy cơ bảo mật có thể bị khai thác nhằm phục vụ các hành vi vi phạm pháp luật. Để khắc phục tình trạng này, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/12/2022 về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh thông tin cho thiết bị camera giám sát.

Chỉ thị yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tập đoàn, tổng công ty nhà nước thực hiện xác định và phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát, hoàn thành chậm nhất trong tháng 3/2023; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát đang vận hành, hoàn thành chậm nhất trong tháng 9/2023. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc khi đầu tư, mua sắm camera giám sát

hoặc thuê dịch vụ công nghệ thông tin có sử dụng camera giám sát thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng theo quy định của pháp luật; thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng định kỳ theo quy định đối với các hệ thống thông tin có sử dụng camera giám sát. Sử dụng camera giám sát đáp ứng các yêu cầu về bảo đảm an toàn thông tin mạng theo quy định; không sử dụng camera giám sát không có chứng nhận xuất xứ, chất lượng sản phẩm hoặc đã được cơ quan có thẩm quyền cảnh báo không bảo đảm an toàn thông tin mạng...

Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí có trách nhiệm bố trí chuyên mục, kênh phát sóng, thời gian phát sóng chương trình, tin bài về an toàn thông tin mạng, trong đó có nội dung liên quan đến camera giám sát để nâng cao nhận thức và phổ biến kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin mạng cho người sử dụng.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

6. MỨC THU LỆ PHÍ ĐĂNG KÝ CƯ TRÚ CỦA CÔNG DÂN VIỆT NAM TỪ 05/02/2023

Ngày 22/12/2022, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 75/2022/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký cư trú.

Thông tư quy định kể từ ngày 05/02/2023, công dân Việt Nam khi thực hiện thủ tục đăng ký cư trú trực tiếp với cơ quan đăng ký cư trú theo quy định pháp luật cư trú thì phải nộp lệ phí cụ thể như sau: đăng ký

thường trú là 20.000đ/lần; đăng ký tạm trú, gia hạn tạm trú là 15.000đ/lần; đăng ký tạm trú/gia hạn tạm trú theo danh sách và đăng ký tách hộ là 10.000đ/lần. Đối với trường hợp công dân nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến thì đăng ký thường trú là 10.000đ/lần; đăng ký tạm trú, gia hạn tạm trú là 7.000đ/lần; đăng ký tạm trú/gia hạn tạm trú theo danh sách và đăng ký tách hộ là 5.000đ/lần.

Các trường hợp miễn lệ phí bao gồm: Trẻ em theo quy định tại Luật Trẻ em; người cao tuổi theo quy định tại Luật Người cao tuổi; người khuyết tật theo quy định tại Luật Người khuyết tật; người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; công dân thường trú tại các xã biên giới; công dân thường trú tại các huyện đảo; công dân thuộc hộ nghèo theo quy định của pháp luật; công dân từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi mồ côi cả cha và mẹ.

7. 04 HÌNH THỨC NỘP CÁC KHOẢN PHÍ, LỆ PHÍ THUỘC THẨM QUYỀN QUY ĐỊNH CỦA BỘ TÀI CHÍNH

Ngày 22/12/2022, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 74/2022/TT-BTC quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí

thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính. Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí; tổ chức thu phí, lệ phí và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác liên quan đến thu, nộp các khoản phí, lệ phí trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của Bộ Tài chính.

Cụ thể, người nộp phí, lệ phí thực hiện nộp phí, lệ phí bằng một trong các hình thức sau: Nộp phí vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách của tổ chức thu phí mở tại Kho bạc Nhà nước; nộp phí, lệ phí qua tài khoản của cơ quan, tổ chức nhận tiền khác với tổ chức thu phí, lệ phí; nộp phí, lệ phí bằng tiền mặt cho tổ chức thu phí, lệ phí; nộp phí, lệ phí theo hình thức không dùng tiền mặt vào tài khoản chuyên thu phí, lệ phí của tổ chức thu phí, lệ phí mở tại tổ chức tín dụng.

Tổ chức thu phí kê khai, nộp tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước theo tháng (sau khi trừ số tiền phí được để lại theo quy định tại các Thông tư thu phí của Bộ Tài chính), quyết toán năm và tổ chức thu lệ phí kê khai, nộp tiền lệ phí thu được theo tháng theo quy định. Tiền lãi phát sinh trên số dư tài khoản chuyên thu phí, lệ phí của tổ chức thu phí, lệ phí mở tại các tổ chức tín dụng phải nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước cùng số tiền phí, lệ phí phải nộp trong tháng phát sinh.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

8. HƯỚNG DẪN PHÒNG BỆNH DO VI RÚT ADENO Ở TRẺ EM

Ngày 26/12/2022, Bộ Y tế ban hành Quyết định số 3451/QĐ-BYT hướng dẫn chẩn đoán, điều trị, phòng và kiểm soát lây nhiễm bệnh do vi rút Adeno ở trẻ em.

Hiện nay chưa có vaccine đặc hiệu dự phòng vi rút adeno được khuyến cáo. Để phòng bệnh cho trẻ cần giữ vệ sinh; nâng cao thể trạng, đảm bảo dinh dưỡng; kiểm soát các bệnh nền (nếu có); tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch các loại vaccine được khuyến cáo theo lứa tuổi; sử dụng các biện pháp dự phòng lây nhiễm chuẩn khi tiếp xúc với người nghi nhiễm vi rút adeno.

Vi rút Adeno lây truyền trực tiếp từ người sang người qua đường hô hấp trong phạm vi gần, hoặc gián tiếp qua tiếp xúc với dịch cơ thể có chứa vi rút và có nguy cơ lây nhiễm giống như một số vi rút cảm lạnh thông thường. Bệnh bắt đầu lây truyền vào cuối thời kỳ ủ bệnh và

kéo dài đến 14 ngày sau khi phát bệnh hoặc có thể lâu hơn.

Vi rút Adeno ở người mang có thể tồn tại trong vài tuần đến vài tháng, cư trú trong mô bạch huyết, nhu mô thận hay các mô khác thậm chí vài năm. Bệnh thường xảy ra vào mùa đông, xuân và đầu hè, tuy nhiên bệnh có thể xảy ra quanh năm. Thời gian ủ bệnh của nhiễm vi rút adeno khoảng từ 2 - 12 ngày, trung bình là 8 ngày, nhưng cũng có thể dài hơn 12 ngày. Triệu chứng bệnh biểu hiện qua phản ứng đáp ứng viêm hệ thống không đặc hiệu, viêm kết mạc, phản ứng hạch lympho, tổn thương đường tiêu hoá, và thường gây nặng bằng tổn thương đường hô hấp gây viêm phổi, suy hô hấp tiến triển... Giải pháp điều trị chính là điều trị triệu chứng, điều trị theo sinh lý bệnh, có một số liệu pháp điều trị kháng vi rút nhưng vẫn đang là các nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng, có thể cá thể hoá điều trị ở một số trường hợp bệnh nặng và nguy kịch. Dự phòng bệnh chủ yếu là các giải pháp phòng ngừa lây nhiễm chuẩn.

VĂN BẢN CỦA THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM

9. NHỮNG ĐIỂM MỚI VỀ NÂNG BẬC LƯƠNG CỦA TTXVN

Đề công tác nâng bậc lương bảo đảm đúng quy định của Nhà nước, đồng thời tạo cơ sở cho việc thực hiện thống nhất trong toàn ngành, Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt

Nam đã ký Quyết định số 1209/QĐ-TTX ngày 16/11/2022 ban hành Quy chế nâng bậc lương của Thông tấn xã Việt Nam.

Theo đó, viên chức, lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

hiện nhiệm vụ trong một năm không quá 10% tổng số viên chức, lao động hợp đồng trong danh sách trả lương của đơn vị tính đến 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn. Viên chức phòng đại diện/chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng được tính vào tổng số viên chức và lao động hợp đồng của đơn vị chủ quản khi xét tỉ lệ xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ký quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 06 năm gần nhất đối với các chức danh có yêu cầu đào tạo từ cao đẳng trở lên và 04 năm gần nhất đối với các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước hạn. Riêng đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (06 năm và 04 năm) quy định tại khoản này

không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

Căn cứ mức độ thành tích đạt được, viên chức, lao động hợp đồng được nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng, 9 tháng, 6 tháng hoặc 3 tháng. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích cao nhất đạt được. Trường hợp có nhiều người có thành tích như nhau thì thực hiện xét ưu tiên theo quy định như sau: danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng cấp nhà nước; ngoài thành tích được dùng làm căn cứ còn thêm thành tích khác; có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến trong công tác được ứng dụng có hiệu quả và được cấp có thẩm quyền công nhận; gần đến tuổi nghỉ hưu hơn; thường trú tại miền núi, địa bàn chiến sự; có thâm niên công tác nhiều hơn và chưa nâng lương trước thời hạn lần nào hoặc số lần nâng lương ít hơn; viên chức, lao động hợp đồng là nữ.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 123/2016/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 120/2020/NĐ-CP

Nhằm giải quyết các khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn các quy định về tiêu chí xác định số lượng cấp phó đối với các cơ quan, tổ chức

hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; Bộ Nội vụ đã xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ và Nghị định số

120/2020/NĐ-CP quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Cụ thể, chi cục có từ 01-03 phòng được bố trí 01 cấp phó; có từ 04 phòng trở lên được bố trí không quá 02 cấp phó. Chi cục không có phòng được bố trí không quá 02 cấp phó. Chi cục được bố trí không quá 03 cấp phó trong trường hợp được giao nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính 24/24 giờ; được giao quản lý theo khu vực liên tỉnh, liên huyện và có từ 09 phòng hoặc tổ chức tương đương trở lên thuộc cơ cấu tổ chức của Chi cục theo quy định của pháp luật; hoặc được giao từ 100 biên chế công chức trở lên.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thì số lượng cấp phó của các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ được bố trí bình quân không quá 03 người/đơn vị.

Hiện toàn văn dự thảo đang được lấy ý kiến bằng văn bản các bộ, ngành, đơn vị có liên quan, cũng như đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Bộ Nội vụ để lấy ý kiến hoàn thiện dự thảo trước khi trình Chính phủ xem xét, ban hành.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Tại TTXVN, trong khi thực hiện nhiệm vụ, các Phó Tổng Giám đốc có ý kiến khác nhau thì giải quyết như thế nào?

Trả lời: Theo Điều 1 Quyết định số 1286/QĐ-TTX ngày 22/12/2022 quy định trong khi thực hiện nhiệm vụ, các Phó Tổng Giám đốc có ý kiến khác nhau thì Phó Tổng Giám đốc đang chủ trì giải quyết công việc đó báo cáo Tổng Giám đốc xem xét, quyết định.

2. Hỏi: Đồng chí nào được phân công là Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật TTXVN?

Trả lời: Theo khoản 3 Điều 3 Quyết định số 1286/QĐ-TTX ngày 22/12/2022 quy định đ/c Phó Tổng Giám đốc Đoàn Thị Tuyết Nhung được phân công thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của TTXVN.

3. Hỏi: Điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn của viên chức và người lao động hợp đồng TTXVN?

Trả lời: Theo Điều 13 Quyết định số 1209/QĐ-TTX ngày 16/12/2022 quy định viên chức, lao động hợp đồng đạt đủ tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên theo quy định và lập thành tích xuất sắc trong thực

hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản, nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong chức danh và tính đến ngày 31/12 của năm xét bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì xét nâng một bậc lương trước hạn tối đa là 12 tháng so với quy định. Không thực hiện 02 lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn.

4. Hỏi: Các thành tích được xét nâng bậc lương trước thời hạn 03 tháng của viên chức và người lao động hợp đồng TTXVN?

Trả lời: Theo Phụ lục kèm theo Quyết định số 1209/QĐ-TTX ngày 16/12/2022 quy định các thành tích được xét nâng bậc lương trước thời hạn 03 tháng của viên chức và người lao động hợp đồng TTXVN, gồm:

- 01 lần nhận Giấy khen của Công đoàn TTXVN vì thành tích công tác từ 01 năm trở lên;
- 01 lần nhận Giấy khen của Liên chi hội nhà báo TTXVN cho hội viên xuất sắc của năm;

- 01 lần nhận Giấy khen của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh TTXVN vì thành tích công tác từ 01 năm trở lên;

- 01 lần nhận Giấy khen của Hội Cựu chiến binh TTXVN vì thành tích công tác từ 01 năm trở lên;

- Giải khuyến khích cá nhân/nhóm tác giả Giải Báo chí quốc gia;

- Giải khuyến khích cá nhân/nhóm tác giả Giải Búa liềm vàng;

- Giải khuyến khích cá nhân/nhóm tác giả Giải thưởng toàn quốc về thông tin đối ngoại;

- Giải khuyến khích hoặc tương đương cho cá nhân các giải báo chí toàn quốc khác (Giải báo chí toàn quốc về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch...);

- Giải khuyến khích cá nhân Giải báo chí TTXVN;

- Giải ba cá nhân/nhóm tác giả Giải Khoảnh khắc vàng./